

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

STT	Mã DVC	Tên DVC	Tên đơn vị	Mã đơn vị	Mức độ thực hiện	Trạng thái	Lĩnh vực	Loại hệ thống xử lý	Cấp thực hiện	Cơ quan thực hiện
1	1.116215.01	Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo trong năm theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2027-2030	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Giảm nghèo	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
2	1.116214.02	Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo định kỳ hằng năm theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2027-2030	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Giảm nghèo	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
3	3.000611.01	Đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Cơ quan chuyên môn về Nông nghiệp và Môi trường thuộc UBND cấp xã
4	1.116108.02	Thái Nguyên - Hòa giải tranh chấp đất đai thuộc thẩm quyền cấp xã	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Đang kiểm thử	Đất đai	DVC thực hiện tại hệ thống địa phương	Cấp xã	Phòng Kinh tế, Phòng Văn Hóa - Xã hội, Văn phòng HĐND&UBND xã
5	1.115949.01	Công bố đóng cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Hàng hải và đường thủy nội địa	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Bộ / Ngành, Cấp xã, Cấp tỉnh	Bộ Xây dựng, Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam, Ủy ban nhân dân cấp xã, Sở Xây dựng
6	1.115950.01	Công bố mở bến thủy nội địa, bến khách ngang sông, kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa phục vụ thi công công trình, dự án và bến dân sinh	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Hàng hải và đường thủy nội địa	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
7	1.014776.01	Cấp, cấp lại mã số vùng trồng, mã số cơ sở đóng gói	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Trồng trọt và Bảo vệ thực vật	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
8	2.002668.01	Đăng ký nhu cầu hỗ trợ của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Hết hạn kiểm thử	Hỗ trợ tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
9	2.002228.01	Thông báo chấm dứt hoạt động của tổ hợp tác	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Hết hạn kiểm thử	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác không đăng ký	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Bộ / Ngành, Cấp xã	Ủy ban Nhân dân xã, phường, thị trấn.
10	2.002226.01	Thông báo thành lập/thay đổi tổ hợp tác	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Hết hạn kiểm thử	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác không đăng ký	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Bộ / Ngành, Cấp xã	Ủy ban Nhân dân xã, phường, thị trấn.
11	1.115377.01	Thông báo phát triển nguồn điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ đầu nối với hệ thống điện quốc gia tại cấp điện áp hạ áp	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Điện lực	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
12	3.000576.01	Khai báo hoạt động phát hành xuất bản phẩm	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Xuất Bản, In và Phát hành	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
13	2.002892.01	Sắp nhập, chia, tách nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Giáo dục mầm non	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
14	2.002894.01	Cho phép nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ hoạt động giáo dục	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Giáo dục mầm non	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
15	2.002891.01	Thành lập hoặc cho phép thành lập nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Giáo dục mầm non	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
16	2.002893.01	Giải thể nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non	UBND phường Sông Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Giáo dục mầm non	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã

17	1.013314.02	Xác nhận về điều kiện diện tích bình quân nhà ở để đăng ký thường trú vào chỗ ở do thuê, mượn, ở nhờ; nhà ở, đất ở không có tranh chấp quyền sở hữu nhà ở, quyền sử dụng đất ở, không thuộc địa điểm không được đăng ký thường trú mới	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Đăng ký, quản lý cư trú	DVC của bộ ngành thực hiện trên hệ thống địa phương	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
18	3.000569.01	Thủ tục xác nhận đăng ký hoạt động in (cấp xã)	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Xuất Bản, In và Phát hành	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Phòng Văn hóa - Xã hội xã
19	1.014155.01	Thẩm định nhiệm vụ quy hoạch, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch đô thị và nông thôn do nhà đầu tư đã được lựa chọn để thực hiện dự án đầu tư tổ chức lập	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Hết hạn kiểm thử	Quy hoạch đô thị và nông thôn		Cơ quan khác, Cấp xã, Cấp tỉnh	Cơ quan chức năng do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chỉ định, Ban Quản lý Khu kinh tế, Ủy ban nhân dân cấp xã
20	1.014159.01	Cung cấp thông tin quy hoạch đô thị và nông thôn	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Hết hạn kiểm thử	Quy hoạch đô thị và nông thôn	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã, Cấp tỉnh	Cơ quan chức năng do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chỉ định, Ủy ban nhân dân cấp xã
21	2.000942.02	Cấp bản sao có chứng thực từ bản chính giao dịch đã được chứng thực	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Chứng thực	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
22	1.115148.01	Thủ tục tính hoặc tính lại tiền sử dụng đất theo quy định tại các điểm a, b, c và d khoản 2 Điều 12 Nghị định số 50/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính phủ	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Tài chính đất đai	DVC của bộ ngành thực hiện trên hệ thống địa phương	Cấp xã, Cấp tỉnh	Ủy ban nhân dân cấp xã, Thuế tỉnh, thành phố, Thuế cơ sở
23	2.000992.03	Chứng thực chữ ký người dịch mà người dịch là công tác viên dịch thuật của Ủy ban nhân dân cấp xã, tổ chức hành nghề công chứng	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Chứng thực	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cơ quan khác, Cấp xã	Tổ chức hành nghề công chứng, Ủy ban nhân dân cấp xã
24	2.000884.02	Chứng thực chữ ký trong các giấy tờ, văn bản (áp dụng cho cả trường hợp chứng thực điểm chỉ và trường hợp người yêu cầu chứng thực không thể ký, không thể điểm chỉ được)	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Chứng thực	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cơ quan khác, Cấp xã	Cơ quan đại diện có thẩm quyền, Tổ chức hành nghề công chứng, Ủy ban nhân dân cấp xã
25	1.014996.01	Chuyển đổi nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non tư thục do nhà đầu tư trong nước và nhà đầu tư nước ngoài đề nghị thành lập sang nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non tư thục hoạt động không vì lợi nhuận	UBND phường Sóng Công	H55.112	Một phần	Hết hạn kiểm thử	Giáo dục mầm non	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
26	1.014997.01	Xét, cấp học bổng chính sách đối với học viên cơ sở giáo dục nghề nghiệp tư thục dành cho thương binh, người khuyết tật	UBND phường Sóng Công	H55.112	Một phần	Hết hạn kiểm thử	Giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
27	2.000908.01	Thủ tục cấp bản sao từ sổ gốc	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Chứng thực	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Bộ / Ngành, Cơ quan khác, Cấp xã, Cấp tỉnh	Cơ quan, tổ chức đang quản lý sổ gốc
28	1.001193.02	Thủ tục đăng ký khai sinh	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Hộ tịch	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
29	1.014849.01	Cấp giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Xây dựng công trình mới; Lập bến, bãi tập kết nguyên liệu, nhiên liệu, vật tư, phương tiện; Xây dựng công trình ngăn do Chủ tịch UBND cấp tỉnh phân cấp cho Chủ tịch UBND cấp xã	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Thủy lợi	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
30	2.002821.02	Hỗ trợ đào tạo nghề cho người lao động ở khu vực nông thôn, người lao động là thanh niên	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Việc làm	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp xã

31	1.012190.01	Thủ tục hỗ trợ phát triển sản xuất liên kết theo chuỗi giá trị (cấp xã)	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn	DVC thực hiện tại hệ thống địa phương	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
32	1.011250.01	Thủ tục hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn	DVC thực hiện tại hệ thống địa phương	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
33	1.014111.01	Thi tuyển công chức	UBND phường Sóng Công	H55.112	Một phần	Công khai	Công chức, viên chức	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Bộ / Ngành, Cấp xã, Cấp tỉnh	Văn phòng Trung ương Đảng, Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh và thành phố trực thuộc Trung ương, Các tổ chức chính trị - xã hội, Văn phòng Quốc hội
34	2.000286.01	Tiếp nhận đối tượng bảo trợ xã hội có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn vào cơ sở trợ giúp xã hội	UBND phường Sóng Công	H55.112	Một phần	Công khai	Bảo trợ xã hội	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cơ quan khác, Cấp xã, Cấp tỉnh	Cơ sở trợ giúp xã hội, Ủy ban nhân dân cấp xã
35	2.001396.01	Trợ cấp hàng tháng đối với thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến	UBND phường Sóng Công	H55.112	Một phần	Công khai	Người có công	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cơ quan khác, Cấp xã, Cấp tỉnh	Sở Nội vụ, Ủy ban Nhân dân xã, phường, thị trấn., Chủ tịch ủy ban nhân dân cấp tỉnh
36	2.002307.02	Giải quyết chế độ mai táng phí đối với cựu chiến binh	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Người có công	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã, Cấp tỉnh	Ủy ban nhân dân cấp xã, Sở Nội Vụ
37	1.010777.01	Cấp đổi Bằng “Tô quốc ghi công”	UBND phường Sóng Công	H55.112	Một phần	Công khai	Người có công	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Bộ / Ngành, Cấp xã, Cấp tỉnh	Văn phòng Chính phủ, Bộ Nội vụ, Thủ tướng Chính phủ, Sở Nội vụ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp xã
38	1.010783.01	Tiếp nhận người có công vào cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công do Bộ Nội vụ quản lý	UBND phường Sóng Công	H55.112	Một phần	Công khai	Người có công	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Bộ / Ngành, Cấp xã, Cấp tỉnh	Bộ Nội vụ, Sở Nội vụ Thành phố Hà Nội, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp xã
39	1.010788.01	Công nhận và giải quyết chế độ ưu đãi người hoạt động cách mạng	UBND phường Sóng Công	H55.112	Một phần	Công khai	Người có công	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Bộ / Ngành, Cấp xã, Cấp tỉnh	Sở Nội vụ, Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp xã
40	1.010772.01	Cấp Bằng “Tô quốc ghi công”	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Người có công	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Bộ / Ngành, Cấp xã, Cấp tỉnh	Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Văn phòng Chính phủ, Bộ Nội vụ, Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã, Sở Nội Vụ
41	1.010778.01	Cấp lại Bằng “Tô quốc ghi công”	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Người có công	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Bộ / Ngành, Cấp xã, Cấp tỉnh	Văn phòng Chính phủ, Bộ Nội vụ, Thủ tướng Chính phủ, Sở Nội vụ, Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp xã

42	1.010781.01	Cấp Bằng “Tổ quốc ghi công” đối với người hy sinh hoặc mất tích trong chiến tranh	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Người có công	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Bộ / Ngành, Cấp xã, Cấp tỉnh	Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Văn phòng Chính phủ, Bộ Nội vụ, Thủ tướng Chính phủ, Sở Nội vụ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp xã
43	1.010805.01	Giải quyết chế độ ưu đãi đối với Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến hiện không công tác trong quân đội, công an	UBND phường Sóng Công	H55.112	Một phần	Công khai	Người có công	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã, Cấp tỉnh	Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp xã, Sở Nội Vụ
44	1.010810.01	Công nhận đối với người bị thương trong chiến tranh không thuộc quân đội, công an	UBND phường Sóng Công	H55.112	Một phần	Công khai	Người có công	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã, Cấp tỉnh	Hội đồng Giám định Y khoa tỉnh, Sở Nội vụ, Ủy ban nhân dân cấp xã
45	1.010815.01	Công nhận và giải quyết chế độ ưu đãi người hoạt động cách mạng.	UBND phường Sóng Công	H55.112	Một phần	Công khai	Người có công	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã, Cấp tỉnh	Sở Nội vụ, Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp xã
46	1.013744.01	Giải quyết chế độ đối với quân nhân, cán bộ đi chiến trường B,C,K trong thời kỳ chống Mỹ cứu nước không có thân nhân phải trực tiếp nuôi dưỡng và quân nhân, cán bộ được đăng cử ở lại miền nam hoạt động sau hiệp định Giơnevơ năm 1954 đối với cán bộ dân, chính, đảng thuộc diện Trung ương quản lý	UBND phường Sóng Công	H55.112	Một phần	Công khai	Người có công	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Bộ / Ngành, Cấp xã, Cấp tỉnh	Bộ Tài chính, Chủ tịch ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp xã
47	1.013749.01	Giải quyết chế độ đối với quân nhân, cán bộ đi chiến trường B,C,K trong thời kỳ chống mỹ cứu nước không có thân nhân phải trực tiếp nuôi dưỡng và quân nhân, cán bộ được đăng cử ở lại miền nam hoạt động sau hiệp định Giơnevơ năm 1954 đối với cán bộ dân, chính, đảng	UBND phường Sóng Công	H55.112	Một phần	Công khai	Người có công	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã, Cấp tỉnh	Chủ tịch ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp xã
48	1.001257.01	Giải quyết trợ cấp một lần đối với người có thành tích tham gia kháng chiến đã được tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Bằng khen của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng hoặc Bằng khen của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân ...	UBND phường Sóng Công	H55.112	Một phần	Công khai	Người có công	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã, Cấp tỉnh	Sở Nội vụ, Ủy ban Nhân dân cấp xã, phường, thị trấn.
49	2.001157.01	Trợ cấp một lần đối với thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến	UBND phường Sóng Công	H55.112	Một phần	Công khai	Người có công	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cơ quan khác, Cấp xã, Cấp tỉnh	Sở Nội vụ, Ủy ban Nhân dân cấp xã, phường, thị trấn., Chủ tịch ủy ban nhân dân cấp tỉnh
50	2.002308.01	Giải quyết chế độ mai táng phí đối với thanh niên xung phong thời kỳ chống Pháp	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Người có công	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã, Cấp tỉnh	Sở Nội vụ, Phòng Nội vụ, Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp xã
51	1.010802.02	Giải quyết chế độ ưu đãi đối với vợ hoặc chồng liệt sĩ lấy chồng hoặc vợ khác	UBND phường Sóng Công	H55.112	Một phần	Công khai	Người có công	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã, Cấp tỉnh	Sở Nội vụ, Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp xã
52	1.010804.01	Giải quyết chế độ ưu đãi đối với trường hợp tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Người có công	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã, Cấp tỉnh	Sở Nội vụ, Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp xã

53	1.010818.01	Công nhận và giải quyết chế độ người hoạt động cách mạng, kháng chiến, bảo vệ tổ quốc, làm nghĩa vụ quốc tế bị địch bắt tù, đày	UBND phường Sóng Công	H55.112	Một phần	Công khai	Người có công	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã, Cấp tỉnh	Sở Nội vụ, Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp xã
54	1.010819.01	Giải quyết chế độ người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế	UBND phường Sóng Công	H55.112	Một phần	Công khai	Người có công	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã, Cấp tỉnh	Sở Nội vụ, Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp xã
55	1.010820.01	Giải quyết chế độ người có công giúp đỡ cách mạng.	UBND phường Sóng Công	H55.112	Một phần	Công khai	Người có công	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã, Cấp tỉnh	Sở Nội vụ, Ủy ban nhân dân cấp xã
56	1.010801.01	Giải quyết chế độ trợ cấp ưu đãi đối với thân nhân liệt sĩ	UBND phường Sóng Công	H55.112	Một phần	Công khai	Người có công	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã, Cấp tỉnh	Sở Nội vụ, Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp xã
57	1.010803.01	Giải quyết chế độ trợ cấp thờ cúng liệt sĩ.	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Người có công	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã, Cấp tỉnh	Sở Nội vụ, Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp xã
58	1.010814.01	Cấp bổ sung hoặc cấp lại giấy chứng nhận người có công do ngành Lao động - Thương binh và Xã hội quản lý và giấy chứng nhận thân nhân liệt sĩ	UBND phường Sóng Công	H55.112	Một phần	Công khai	Người có công	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã, Cấp tỉnh	Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp xã
59	1.010816.01	Công nhận và giải quyết chế độ ưu đãi người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học	UBND phường Sóng Công	H55.112	Một phần	Công khai	Người có công	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã, Cấp tỉnh	Hội đồng Giám định Y khoa tỉnh, Sở Nội vụ, Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp xã
60	1.010817.01	Công nhận và giải quyết chế độ con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Người có công	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã, Cấp tỉnh	Hội đồng Giám định Y khoa tỉnh, Sở Nội vụ, Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp xã
61	1.010824.01	Hưởng trợ cấp khi người có công đang hưởng trợ cấp ưu đãi tử trần	UBND phường Sóng Công	H55.112	Một phần	Công khai	Người có công	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã, Cấp tỉnh	Sở Nội vụ, Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp xã
62	1.010825.01	Bổ sung tình hình thân nhân trong hồ sơ liệt sĩ.	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Người có công	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã, Cấp tỉnh	Sở Nội vụ, Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp xã
63	1.010829.02	Di chuyển hài cốt liệt sĩ đang an táng tại nghĩa trang liệt sĩ đi nơi khác theo nguyện vọng của đại diện thân nhân hoặc người hưởng trợ cấp thờ cúng liệt sĩ	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Người có công	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã, Cấp tỉnh	Sở Nội vụ, Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp xã
64	1.010833.01	Cấp giấy xác nhận thân nhân của người có công	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Người có công	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp xã
65	1.004982.01	Đăng ký giải thể hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Bộ / Ngành, Cấp xã	Ủy ban Nhân dân cấp xã, phường, thị trấn
66	1.005378.01	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Bộ / Ngành, Cấp xã	Ủy ban Nhân dân cấp xã, phường, thị trấn
67	1.010830.01	Di chuyển hài cốt liệt sĩ đang an táng ngoài nghĩa trang liệt sĩ về an táng tại nghĩa trang liệt sĩ theo nguyện vọng của đại diện thân nhân hoặc người hưởng trợ cấp thờ cúng liệt sĩ	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Người có công	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã, Cấp tỉnh	Sở Nội vụ, Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp xã
68	2.001958.01	Thông báo về việc thành lập doanh nghiệp của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Bộ / Ngành, Cấp xã	Ủy ban Nhân dân cấp xã, phường, thị trấn
69	1.004901.01	Cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Bộ / Ngành, Cấp xã	Ủy ban Nhân dân cấp xã, phường, thị trấn

70	1.005277.01	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; Đăng ký thay đổi nội dung đối với trường hợp hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã bị tách, nhận sáp nhập	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Bộ / Ngành, Cấp xã	Ủy ban Nhân dân cấp xã, phường, thị trấn
71	1.005280.01	Đăng ký thành lập hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; đăng ký chuyển đổi tổ hợp tác thành hợp tác xã; đăng ký khi hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã chia, tách, hợp nhất	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Bộ / Ngành, Cấp xã	Ủy ban Nhân dân cấp xã, phường, thị trấn
72	2.002649.01	Thông báo bổ sung, cập nhật thông tin trong hồ sơ đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Bộ / Ngành, Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
73	2.002642.01	Chấm dứt hoạt động tổ hợp tác	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Bộ / Ngành, Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
74	2.002639.01	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký tổ hợp tác	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Bộ / Ngành, Cấp xã	Ủy ban Nhân dân cấp xã, phường, thị trấn
75	2.002637.01	Đăng ký thành lập tổ hợp tác; đăng ký tổ hợp tác trong trường hợp đã được thành lập trước ngày Luật Hợp tác xã có hiệu lực thi hành, thuộc đối tượng phải đăng ký theo quy định tại khoản 2 Điều 107 Luật Hợp tác xã 2023	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Bộ / Ngành, Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
76	2.002636.01	Đề nghị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký tổ hợp tác, Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, Giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện đối với trường hợp nội dung kê khai trong hồ sơ đăng ký thành lập là giả mạo	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Bộ / Ngành, Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
77	2.002635.01	Đề nghị thay đổi tên tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã do xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Bộ / Ngành, Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
78	1.013750.01	Thăm viếng mộ liệt sĩ.	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Người có công	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp xã
79	1.010774.01	Cấp Bằng "Tổ quốc ghi công" đối với người hy sinh nhưng chưa được cấp Bằng "Tổ quốc ghi công" mà thân nhân đã được giải quyết chế độ ưu đãi từ ngày 31 tháng 12 năm 1994 trở về trước	UBND phường Sóng Công	H55.112	Một phần	Công khai	Người có công	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Bộ / Ngành, Cấp xã, Cấp tỉnh	Văn phòng Chính phủ, Bộ Nội vụ, Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã, Sở Nội Vụ
80	2.001211.01	Xóa đăng ký phương tiện hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Hàng hải và đường thủy nội địa	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
81	2.001212.01	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Hàng hải và đường thủy nội địa	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
82	1.009453.01	Thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng bến khách ngang sông, bến thủy nội địa phục vụ thi công công trình chính	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Hàng hải và đường thủy nội địa	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
83	1.013232.01	Cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp III, cấp IV (Công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tin ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Hoạt động xây dựng	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cơ quan khác, Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp xã

84	1.014335.01	Đề nghị miễn, giảm học phí trong cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục đại học tư thục và cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục đại học thuộc tổ chức kinh tế, doanh nghiệp nhà nước	UBND phường Sóng Công	H55.112	Một phần	Công khai	Giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cơ quan khác, Cấp xã	Cơ sở giáo dục, Ủy ban nhân dân cấp xã
85	1.014337.01	Đề nghị hỗ trợ chi phí học tập trong cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục; trường tiểu học tư thục, trường trung học cơ sở tư thục, cơ sở giáo dục thường xuyên tư thục; cơ sở giáo dục mầm non, trường tiểu học, trung học cơ sở trong các trường đại học, cao đẳng, viện nghiên cứu	UBND phường Sóng Công	H55.112	Một phần	Công khai	Giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cơ quan khác, Cấp xã	Cơ sở giáo dục, Ủy ban nhân dân cấp xã
86	1.012975.01	Cho phép cơ sở giáo dục khác thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học	UBND phường Sóng Công	H55.112	Một phần	Công khai	Các cơ sở giáo dục khác	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
87	1.012973.01	Sáp nhập, chia, tách cơ sở giáo dục mầm non độc lập	UBND phường Sóng Công	H55.112	Một phần	Công khai	Giáo dục mầm non	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
88	1.012971.01	Thành lập hoặc cho phép thành lập cơ sở giáo dục mầm non độc lập	UBND phường Sóng Công	H55.112	Một phần	Công khai	Giáo dục mầm non	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
89	1.012969.01	Thành lập hoặc cho phép thành lập trung tâm học tập cộng đồng	UBND phường Sóng Công	H55.112	Một phần	Công khai	Giáo dục thường xuyên	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
90	1.012964.01	Thành lập hoặc cho phép thành lập trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở	UBND phường Sóng Công	H55.112	Một phần	Công khai	Giáo dục trung học	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
91	1.012963.01	Thành lập hoặc cho phép thành lập trường tiểu học	UBND phường Sóng Công	H55.112	Một phần	Công khai	Giáo dục tiểu học	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
92	1.012974.01	Giải thể cơ sở giáo dục mầm non độc lập (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trường)	UBND phường Sóng Công	H55.112	Một phần	Công khai	Giáo dục mầm non	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
93	1.012968.01	Giải thể trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở (Theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trường)	UBND phường Sóng Công	H55.112	Một phần	Công khai	Giáo dục trung học	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
94	1.012967.01	Sáp nhập, chia, tách trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở	UBND phường Sóng Công	H55.112	Một phần	Công khai	Giáo dục trung học	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
95	1.012965.01	Cho phép trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở hoạt động giáo dục	UBND phường Sóng Công	H55.112	Một phần	Công khai	Giáo dục trung học	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
96	3.000315.01	Thành lập hoặc cho phép thành lập trung tâm khác thực hiện nhiệm vụ giáo dục thường xuyên	UBND phường Sóng Công	H55.112	Một phần	Công khai	Giáo dục thường xuyên	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã, Cấp tỉnh	Sở Giáo dục và Đào tạo
97	3.000308.01	Giải thể trung tâm học tập cộng đồng (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trung tâm)	UBND phường Sóng Công	H55.112	Một phần	Công khai	Giáo dục thường xuyên	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
98	3.000307.01	Sáp nhập, chia, tách trung tâm học tập cộng đồng	UBND phường Sóng Công	H55.112	Một phần	Công khai	Giáo dục thường xuyên	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
99	2.001214.01	Đăng ký lại phương tiện hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Hàng hải và đường thủy nội địa	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
100	2.001215.01	Đăng ký phương tiện hoạt động vui chơi, giải trí dưới nước lần đầu	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Hàng hải và đường thủy nội địa	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã

101	2.001218.01	Công bố mở, cho phép hoạt động tại vùng nước khác không thuộc vùng nước trên tuyến đường thủy nội địa, vùng nước cảng biển hoặc khu vực hàng hải, được đánh dấu, xác định vị trí bằng phao hoặc cờ hiệu có màu sắc dễ quan sát	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Hàng hải và đường thủy nội địa	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
102	1.014864.01	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Trồng cây lâu năm; Hoạt động của phương tiện thủy nội địa, phương tiện cơ giới, trừ xe mô tô, xe gắn máy, phương tiện thủy nội địa thô sơ do Chủ tịch UBND cấp tỉnh phân cấp cho Chủ tịch UBND cấp xã	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Thủy lợi	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
103	1.014863.01	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi đối với hoạt động: du lịch, thể thao, nghiên cứu khoa học, kinh doanh, dịch vụ do Chủ tịch UBND cấp tỉnh phân cấp cho Chủ tịch UBND cấp xã	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Thủy lợi	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
104	1.014859.01	Cấp giấy phép hoạt động của phương tiện thủy nội địa, phương tiện cơ giới, trừ xe mô tô, xe gắn máy, phương tiện thủy nội địa thô sơ trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi do Chủ tịch UBND cấp tỉnh phân cấp cho Chủ tịch UBND cấp xã	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Thủy lợi	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
105	1.014860.01	Cấp giấy phép cho các hoạt động trồng cây lâu năm trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi do Chủ tịch UBND cấp tỉnh phân cấp cho Chủ tịch UBND cấp xã	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Thủy lợi	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
106	1.014852.01	Cấp giấy phép nổ mìn và các hoạt động gây nổ khác trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi do Chủ tịch UBND cấp tỉnh phân cấp cho Chủ tịch UBND cấp xã	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Thủy lợi	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
107	1.014853.01	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Nuôi trồng thủy sản; Nổ mìn và các hoạt động gây nổ khác do Chủ tịch UBND cấp tỉnh phân cấp cho Chủ tịch UBND cấp xã	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Thủy lợi	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
108	1.014851.01	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Xây dựng công trình mới; Lắp bến, bãi tập kết nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu, vật tư, phương tiện; Xây dựng công trình ngầm do Chủ tịch UBND cấp tỉnh phân cấp cho Chủ tịch UBND cấp xã	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Thủy lợi	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
109	1.014850.01	Cấp giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi đối với hoạt động du lịch, thể thao, nghiên cứu khoa học, kinh doanh, dịch vụ do Chủ tịch UBND cấp tỉnh phân cấp cho Chủ tịch UBND cấp xã	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Thủy lợi	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
110	1.014848.01	Phê duyệt phương án bảo vệ công trình thủy lợi do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phân cấp cho Chủ tịch UBND cấp xã	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Thủy lợi	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã

111	1.014275.03	Tổ chức kinh tế nhận chuyển nhượng, thuê quyền sử dụng đất, nhận góp vốn bằng quyền sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư.	UBND phường Sóng Công	H55.112	Một phần	Công khai	Đất đai	DVC của bộ ngành thực hiện trên hệ thống địa phương	Cấp xã	Chủ tịch UBND cấp xã, Cơ quan quản lý đất đai cấp xã
112	1.014258.01	Xác nhận đăng ký thu hồi khoáng sản (cấp Xã)	UBND phường Sóng Công	H55.112	Một phần	Công khai	Địa chất và khoáng sản	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
113	1.013978.01	Đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất lần đầu đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài	UBND phường Sóng Công	H55.112	Một phần	Công khai	Đất đai	DVC của bộ ngành thực hiện trên hệ thống địa phương	Cấp xã	Văn phòng đăng ký đất đai, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai
114	1.013965.01	Sử dụng đất kết hợp đa mục đích, gia hạn phương án sử dụng đất kết hợp đa mục đích.	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Đất đai	DVC của bộ ngành thực hiện trên hệ thống địa phương	Cấp xã	Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã
115	1.013967.01	Giải quyết tranh chấp đất đai thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã	UBND phường Sóng Công	H55.112	Một phần	Công khai	Đất đai	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã
116	1.013962.01	Giao đất ở có thu tiền sử dụng đất không thông qua đấu giá, không đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất đối với cá nhân là cán bộ, công chức, viên chức, sĩ quan tại ngũ, quân nhân chuyển nghiệp, công chức quốc phòng, công nhân và viên chức quốc phòng, sĩ quan, hạ sĩ quan, công nhân công an, người làm công tác cơ yếu và người làm công tác khác trong tổ chức cơ yếu hưởng lương từ ngân sách nhà nước mà chưa được giao đất ở, nhà ở; giáo viên, nhân viên y tế đang công tác tại các xã biên giới, hải đảo thuộc vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nhưng chưa có đất ở, nhà ở tại nơi công tác hoặc chưa được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở theo quy định của pháp luật về nhà ở; cá nhân thường trú tại xã mà không có đất ở và chưa được Nhà nước giao đất ở hoặc chưa được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở theo quy định của pháp luật về nhà ở	UBND phường Sóng Công	H55.112	Một phần	Công khai	Đất đai	DVC của bộ ngành thực hiện trên hệ thống địa phương	Cấp xã	Văn phòng đăng ký đất đai, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai
117	1.013950.01	Chuyển hình thức giao đất, cho thuê đất.	UBND phường Sóng Công	H55.112	Một phần	Công khai	Đất đai	DVC của bộ ngành thực hiện trên hệ thống địa phương	Cấp xã	Văn phòng đăng ký đất đai, Cơ quan quản lý đất đai cấp xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai
118	1.013949.01	Giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất đối với trường hợp giao đất, cho thuê đất không đấu giá quyền sử dụng đất, không đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất; trường hợp giao đất, cho thuê đất thông qua đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất; giao đất và giao rừng; cho thuê đất và cho thuê rừng, gia hạn sử dụng đất khi hết thời hạn sử dụng đất	UBND phường Sóng Công	H55.112	Một phần	Công khai	Đất đai	DVC của bộ ngành thực hiện trên hệ thống địa phương	Cấp xã	Văn phòng đăng ký đất đai, Cơ quan quản lý đất đai cấp xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai

119	1.013953.01	Điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất do sai sót về ranh giới, vị trí, diện tích, mục đích sử dụng giữa bản đồ quy hoạch, bản đồ địa chính, quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất và số liệu bản giao đất trên thực địa	UBND phường Sóng Công	H55.112	Một phần	Công khai	Đất đai	DVC của bộ ngành thực hiện trên hệ thống địa phương	Cấp xã	Văn phòng đăng ký đất đai, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai
120	1.013952.01	Điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất do thay đổi căn cứ quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất; điều chỉnh thời hạn sử dụng đất của dự án đầu tư.	UBND phường Sóng Công	H55.112	Một phần	Công khai	Đất đai	DVC của bộ ngành thực hiện trên hệ thống địa phương	Cấp xã	Văn phòng đăng ký đất đai, Cơ quan quản lý đất đai cấp xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai
121	1.013734.01	Đăng ký hợp đồng lao động trực tiếp giao kết	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Quản lý lao động ngoài nước	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp xã
122	3.000439.01	Giao khu vực biển cho cá nhân Việt Nam để nuôi trồng thủy sản	UBND phường Sóng Công	H55.112	Một phần	Công khai	Biển và hải đảo	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
123	3.000443.01	Công nhận khu vực biển cho cá nhân Việt Nam để nuôi trồng thủy sản	UBND phường Sóng Công	H55.112	Một phần	Công khai	Biển và hải đảo	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
124	3.000441.01	Trả lại khu vực biển cho cá nhân Việt Nam để nuôi trồng thủy sản	UBND phường Sóng Công	H55.112	Một phần	Công khai	Biển và hải đảo	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
125	1.012922.01	Kiểm tra hiện trường rừng trồng bị thiệt hại	UBND phường Sóng Công	H55.112	Một phần	Công khai	Lâm nghiệp và Kiểm lâm	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp xã
126	1.012818.01	Thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp lần đầu không đúng quy định của pháp luật đất đai do người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất phát hiện và cấp lại Giấy chứng nhận sau khi thu hồi	UBND phường Sóng Công	H55.112	Một phần	Công khai	Đất đai	DVC của bộ ngành thực hiện trên hệ thống địa phương	Cấp xã	Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai, Văn phòng đăng ký đất đai
127	1.012817.01	Xác định lại diện tích đất ở của hộ gia đình, cá nhân đã được cấp Giấy chứng nhận trước ngày 01 tháng 7 năm 2004	UBND phường Sóng Công	H55.112	Một phần	Công khai	Đất đai	DVC của bộ ngành thực hiện trên hệ thống địa phương	Cấp xã	Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã
128	1.012812.01	Hòa giải tranh chấp đất đai	UBND phường Sóng Công	H55.112	Một phần	Công khai	Đất đai	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
129	1.012796.01	Đính chính Giấy chứng nhận đã cấp lần đầu có sai sót	UBND phường Sóng Công	H55.112	Một phần	Công khai	Đất đai	DVC của bộ ngành thực hiện trên hệ thống địa phương	Cấp xã	Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai, Văn phòng đăng ký đất đai
130	1.012753.01	Đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất lần đầu đối với tổ chức đang sử dụng đất	UBND phường Sóng Công	H55.112	Một phần	Công khai	Đất đai	DVC của bộ ngành thực hiện trên hệ thống địa phương	Cấp xã	Chủ tịch UBND cấp xã
131	1.012694.01	Chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác đối với cá nhân	UBND phường Sóng Công	H55.112	Một phần	Công khai	Kiểm lâm	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp xã
132	1.012531.01	Hỗ trợ tín dụng đầu tư trồng rừng gỗ lớn đối với chủ rừng là hộ gia đình, cá nhân	UBND phường Sóng Công	H55.112	Một phần	Công khai	Lâm nghiệp và Kiểm lâm	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp xã
133	1.011609.01	Công nhận hộ lâm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình	UBND phường Sóng Công	H55.112	Một phần	Công khai	Giám nghèo	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp xã
134	1.011607.01	Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo thường xuyên hằng năm	UBND phường Sóng Công	H55.112	Một phần	Công khai	Giám nghèo	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp xã
135	1.011608.01	Công nhận hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo thường xuyên hằng năm	UBND phường Sóng Công	H55.112	Một phần	Công khai	Giám nghèo	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp xã
136	1.010091.01	Hỗ trợ khám chữa bệnh, trợ cấp tai nạn cho lực lượng xung kích phòng chống thiên tai cấp xã trong trường hợp chưa tham gia bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Quản lý Đê điều và Phòng, chống thiên tai	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp xã

137	1.007919.01	Thẩm định thiết kế, dự toán công trình lâm sinh hoặc thẩm định điều chỉnh thiết kế, dự toán công trình lâm sinh sử dụng vốn đầu tư công đối với công trình lâm sinh thuộc dự án do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định đầu tư	UBND phường Sóng Công	H55.112	Một phần	Công khai	Lâm nghiệp và Kiểm lâm	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp xã
138	1.004680.01	Xác nhận nguồn gốc loài thủy sản thuộc Phụ lục Công ước quốc tế về buôn bán các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp và các loài thủy sản nguy cấp, quý, hiếm có nguồn gốc từ nuôi trồng	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Thủy sản	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp xã
139	1.004656.01	Xác nhận nguồn gốc loài thủy sản thuộc Phụ lục Công ước quốc tế về buôn bán các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp; loài thủy sản nguy cấp, quý, hiếm có nguồn gốc khai thác từ tự nhiên	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Thủy sản	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp xã
140	1.004498.01	Sửa đổi, bổ sung nội dung quyết định công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng (thuộc địa bàn quản lý)	UBND phường Sóng Công	H55.112	Một phần	Công khai	Thủy sản	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp xã
141	2.001627.01	Thẩm định quy trình vận hành đối với công trình thủy lợi lớn và công trình thủy lợi vừa do Chủ tịch UBND cấp tỉnh phân cấp cho Chủ tịch UBND cấp xã phê duyệt	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Thủy lợi	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
142	2.001621.01	Hỗ trợ đầu tư xây dựng phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước (Đối với nguồn vốn hỗ trợ trực tiếp, ngân sách địa phương và nguồn vốn hợp pháp khác của địa phương phân bổ dự toán cho UBND cấp xã thực hiện)	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Thủy lợi	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
143	1.003471.01	Phê duyệt đề cương, kết quả kiểm định an toàn đập, hồ chứa thủy lợi thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND cấp xã	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Thủy lợi	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
144	1.003446.01	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình, vùng hạ du đập trong quá trình thi công thuộc thẩm quyền của UBND cấp xã	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Thủy lợi	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
145	1.003440.01	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp thuộc thẩm quyền của UBND cấp xã	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Thủy lợi	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
146	1.003347.01	Phê duyệt, công bố công khai quy trình vận hành hồ chứa thủy lợi thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND cấp xã	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Thủy lợi	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
147	1.001662.01	Đăng ký khai thác nước dưới đất	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Tài nguyên nước	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Chủ tịch UBND cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp xã
148	1.013791.01	Thủ tục tiếp nhận hồ sơ đăng ký lễ hội quy mô cấp xã	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Văn hóa	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
149	1.009452.01	Thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng bến thủy nội địa	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Hàng hải và đường thủy nội địa	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
150	1.013228.01	Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tin ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Sửa chữa, cải tạo/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Hoạt động xây dựng	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cơ quan khác, Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp xã
151	1.013709.01	Cho phép hội hoạt động trở lại sau khi bị đình chỉ có thời hạn	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Quản lý nhà nước về hội, quỹ	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp xã

152	1.013708.01	Hội tự giải thể	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Quản lý nhà nước về hội, quỹ	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp xã
153	1.013707.02	Chia, tách; sáp nhập; hợp nhất hội	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Quản lý nhà nước về hội, quỹ	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp xã
154	1.013706.01	Thông báo kết quả đại hội và phê duyệt đổi tên hội, phê duyệt điều lệ hội	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Quản lý nhà nước về hội, quỹ	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp xã
155	1.013704.02	Báo cáo tổ chức đại hội thành lập, đại hội nhiệm kỳ, đại hội bất thường của hội	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Quản lý nhà nước về hội, quỹ	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp xã
156	1.013703.01	Thành lập hội	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Quản lý nhà nước về hội, quỹ	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp xã
157	1.013702.01	Công nhận ban vận động thành lập hội	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Quản lý nhà nước về hội, quỹ	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp xã
158	1.004873.01	Thủ tục cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Hộ tịch	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
159	1.004845.01	Thủ tục đăng ký chấm dứt giám hộ	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Hộ tịch	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
160	1.004884.01	Thủ tục đăng ký lại khai sinh	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Hộ tịch	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
161	1.004827.01	Thủ tục đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Hộ tịch	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
162	1.004772.01	Thủ tục đăng ký khai sinh cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Hộ tịch	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban Nhân dân xã, phường, thị trấn.
163	2.002189.01	Thủ tục ghi vào Sổ hộ tịch việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Hộ tịch	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
164	1.004746.01	Thủ tục đăng ký lại kết hôn	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Hộ tịch	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban Nhân dân xã, phường, thị trấn.
165	1.003583.01	Thủ tục đăng ký khai sinh lưu động	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Hộ tịch	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban Nhân dân xã, phường, thị trấn.
166	2.002516.01	Thủ tục xác nhận thông tin hộ tịch	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Hộ tịch	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã, Cấp tỉnh	Sở Tư pháp Thành phố Hà Nội, Cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, Ủy ban nhân dân cấp xã
167	2.000806.01	Thủ tục đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Hộ tịch	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
168	1.001766.01	Thủ tục đăng ký khai tử có yếu tố nước ngoài	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Hộ tịch	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
169	2.000779.01	Thủ tục đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Hộ tịch	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
170	2.000930.01	Thủ tục thôi làm hòa giải viên (cấp xã)	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Hòa giải ở cơ sở	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
171	2.000950.01	Thủ tục công nhận tổ trưởng tổ hòa giải (cấp xã)	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Hòa giải ở cơ sở	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Chủ tịch UBND cấp xã
172	1.001695.01	Thủ tục đăng ký khai sinh kết hợp đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Hộ tịch	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
173	1.001669.01	Thủ tục đăng ký giám hộ có yếu tố nước ngoài	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Hộ tịch	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Phòng Tư Pháp
174	2.000756.01	Thủ tục đăng ký chấm dứt giám hộ có yếu tố nước ngoài	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Hộ tịch	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
175	2.000748.01	Thủ tục thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin hộ tịch, xác định lại dân tộc có yếu tố nước ngoài	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Hộ tịch	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
176	1.002211.01	Thủ tục công nhận hòa giải viên (cấp xã)	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Hòa giải ở cơ sở	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Chủ tịch UBND cấp xã

177	2.000554.01	Thủ tục ghi vào Sổ hộ tịch việc ly hôn, hủy việc kết hôn của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Hộ tịch	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
178	2.000547.01	Thủ tục ghi vào Sổ hộ tịch việc hộ tịch khác của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài (khai sinh; giám hộ; nhận cha, mẹ, con; xác định cha, mẹ, con; nuôi con nuôi; khai tử; thay đổi hộ tịch)	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Hộ tịch	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
179	2.000528.01	Thủ tục đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Hộ tịch	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
180	2.000522.01	Thủ tục đăng ký lại khai sinh có yếu tố nước ngoài	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Hộ tịch	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
181	2.000513.01	Thủ tục đăng ký lại kết hôn có yếu tố nước ngoài	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Hộ tịch	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
182	2.000497.01	Thủ tục đăng ký lại khai tử có yếu tố nước ngoài	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Hộ tịch	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
183	1.000893.01	Thủ tục đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Hộ tịch	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
184	1.000689.01	Thủ tục đăng ký khai sinh kết hợp đăng ký nhận cha, mẹ, con	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Hộ tịch	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban Nhân dân xã, phường, thị trấn.
185	1.000593.01	Thủ tục đăng ký kết hôn lưu động	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Hộ tịch	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban Nhân dân xã, phường, thị trấn.
186	1.000419.01	Thủ tục đăng ký khai tử lưu động	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Hộ tịch	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban Nhân dân xã, phường, thị trấn.
187	1.012584.01	THỦ TỤC ĐỀ NGHỊ THAY ĐỔI ĐỊA ĐIỂM SINH HOẠT TÔN GIÁO TẬP TRUNG TRONG ĐỊA BÀN MỘT XÃ (CẤP XÃ)	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Tín ngưỡng, tôn giáo	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
188	1.000110.01	Thủ tục đăng ký khai sinh có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Hộ tịch	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban Nhân dân xã, phường, thị trấn.
189	1.014157.01	Thẩm định quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch đô thị và nông thôn do nhà đầu tư đã được lựa chọn để thực hiện dự án đầu tư tổ chức lập	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Quy hoạch đô thị và nông thôn	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cơ quan khác, Cấp xã, Cấp tỉnh	Cơ quan chức năng do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chỉ định, Ủy ban nhân dân cấp xã
190	1.000094.01	Thủ tục đăng ký kết hôn có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Hộ tịch	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
191	1.000080.01	Thủ tục đăng ký nhận cha, mẹ, con có yếu tố nước ngoài tại khu vực biên giới	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Hộ tịch	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban Nhân dân xã, phường, thị trấn.
192	1.013227.01	Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyển/Theo tuyển trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Sửa chữa, cải tạo/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyển/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyển trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Hoạt động xây dựng	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cơ quan khác, Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp xã
193	1.008725.01	Chuyển đổi trường tiểu học tư thục, trường trung học cơ sở tư thục và trường phổ thông tư thục có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở do nhà đầu tư trong nước đầu tư sang trường phổ thông tư thục hoạt động không vì lợi nhuận	UBND phường Sóng Công	H55.112	Một phần	Công khai	Giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã

194	1.012585.01	THU TỤC ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI NGƯỜI ĐẠI DIỆN CỦA NHÓM SINH HOẠT TÔN GIÁO TẬP TRUNG (CẤP XÃ)	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Tín ngưỡng, tôn giáo	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
195	2.002363.01	Ghi vào Sổ đăng ký nuôi con nuôi việc nuôi con nuôi đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Nuôi con nuôi	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp xã
196	2.002349.01	Cấp giấy xác nhận công dân Việt Nam thường trú ở khu vực biên giới đủ điều kiện nhận trẻ em của nước láng giềng cư trú ở khu vực biên giới làm con nuôi	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Nuôi con nuôi	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp xã
197	2.001659.01	Xóa đăng ký phương tiện	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Hàng hải và đường thủy nội địa	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã, Cấp tỉnh	Sở Xây dựng, Ủy ban Nhân dân cấp xã, phường, thị trấn
198	1.012592.02	THU TỤC ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG TÍN NGƯỠNG (CẤP XÃ)	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Tín ngưỡng, tôn giáo	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Bộ / Ngành, Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
199	1.014946.01	THU TỤC HỢP NHẤT, SÁP NHẬP, CHIA, TÁCH QUỸ (Cấp xã)	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Quản lý nhà nước về hội, quỹ	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
200	2.000913.01	Chứng thực việc sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ giao dịch	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Chứng thực	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
201	2.000927.01	Sửa lỗi sai sót trong giao dịch	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Chứng thực	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
202	1.014943.01	THU TỤC CÔNG NHẬN QUỸ ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG VÀ CÔNG NHẬN HỘI ĐỒNG QUẢN LÝ QUỸ; CÔNG NHẬN HỘI ĐỒNG QUẢN LÝ QUỸ KHI THAY ĐỔI, BỔ SUNG THÀNH VIÊN HOẶC HẾT NHIỆM KỲ (Cấp xã)	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Quản lý nhà nước về hội, quỹ	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
203	2.001016.01	Chứng thực văn bản từ chối nhận di sản	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Chứng thực	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
204	2.001019.01	Chứng thực di chúc	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Chứng thực	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
205	2.001035.01	Chứng thực giao dịch liên quan đến tài sản là động sản, quyền sử dụng đất, nhà ở	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Chứng thực	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
206	2.001406.01	Chứng thực văn bản phân chia di sản mà di sản là động sản, quyền sử dụng đất, nhà ở	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Chứng thực	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
207	1.014944.01	THU TỤC CÔNG NHẬN ĐIỀU LỆ (SỬA ĐỔI, BỔ SUNG) QUỸ; ĐỔI TÊN QUỸ (Cấp xã)	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Quản lý nhà nước về hội, quỹ	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
208	1.014945.02	THU TỤC CHO PHÉP QUỸ HOẠT ĐỘNG TRỞ LẠI SAU KHI BỊ ĐÌNH CHỈ CÓ THỜI HẠN HOẠT ĐỘNG (Cấp xã)	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Quản lý nhà nước về hội, quỹ	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
209	1.014942.02	THU TỤC CẤP GIẤY PHÉP THÀNH LẬP VÀ CÔNG NHẬN ĐIỀU LỆ QUỸ (Cấp xã)	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Quản lý nhà nước về hội, quỹ	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
210	1.013229.01	Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Hoạt động xây dựng	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cơ quan khác, Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã

211	1.013226.01	Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Hoạt động xây dựng	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cơ quan khác, Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp xã
212	1.014159.01	Cung cấp thông tin quy hoạch đô thị và nông thôn	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Quy hoạch đô thị và nông thôn	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã, Cấp tỉnh	Cơ quan chức năng do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chỉ định, Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp xã
213	1.013798.01	THỦ TỤC ĐỀ NGHỊ GIẢNG ĐẠO NGOÀI ĐỊA BÀN PHỤ TRÁCH, CƠ SỞ TÔN GIÁO, ĐỊA ĐIỂM HỢP PHÁP ĐÃ ĐĂNG KÝ CỔ QUY MÔ TỔ CHỨC TRONG MỘT XÃ	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Tín ngưỡng, tôn giáo	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
214	1.014947.01	THỦ TỤC QUỸ TỰ GIẢI THỂ (Cấp xã)	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Quản lý nhà nước về hội, quỹ	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
215	3.000322.01	Đăng ký chấm dứt giám sát việc giám hộ	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Hộ tịch	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
216	1.013797.01	THỦ TỤC ĐỀ NGHỊ TỔ CHỨC CUỘC LỄ NGOÀI CƠ SỞ TÔN GIÁO, ĐỊA ĐIỂM HỢP PHÁP ĐÃ ĐĂNG KÝ CỔ QUY MÔ TỔ CHỨC Ở MỘT XÃ	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Tín ngưỡng, tôn giáo	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
217	1.012084.01	Thủ tục cấm tiếp xúc theo Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã theo đề nghị của cơ quan, tổ chức cá nhân	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Gia đình	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã
218	1.013794.01	Thủ tục gia hạn giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
219	1.014310.01	Thủ tục hưởng trợ cấp sinh hoạt hàng tháng đối với Nghệ nhân nhân dân, Nghệ nhân ưu tú	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Di sản văn hóa	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
220	1.004563.01	Sáp nhập, chia, tách trường tiểu học	UBND phường Sóng Công	H55.112	Một phần	Công khai	Giáo dục tiểu học	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
221	2.001842.01	Cho phép trường tiểu học hoạt động giáo dục	UBND phường Sóng Công	H55.112	Một phần	Công khai	Giáo dục tiểu học	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
222	1.001639.01	Giải thể trường tiểu học (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập trường tiểu học)	UBND phường Sóng Công	H55.112	Một phần	Công khai	Giáo dục tiểu học	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
223	1.004946.01	Áp dụng các biện pháp can thiệp khẩn cấp hoặc tạm thời cách ly trẻ em khỏi môi trường hoặc người gây tổn hại cho trẻ em	UBND phường Sóng Công	H55.112	Một phần	Công khai	Trẻ em	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã, Cấp tỉnh	Bộ Công an, Công an cấp Tỉnh, Công an cấp Xã, Ủy ban nhân dân cấp xã, Sở Y tế
224	1.014027.01	Thực hiện, điều chỉnh, thôi hưởng trợ cấp hưu trí xã hội	UBND phường Sóng Công	H55.112	Một phần	Công khai	Bảo trợ xã hội	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
225	1.004941.01	Đăng ký nhận chăm sóc thay thế cho trẻ em đối với cá nhân, người đại diện gia đình nhận chăm sóc thay thế không phải là người thân thích của trẻ em	UBND phường Sóng Công	H55.112	Một phần	Công khai	Trẻ em	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
226	2.001944.01	Thông báo nhận chăm sóc thay thế cho trẻ em đối với cá nhân, người đại diện gia đình nhận chăm sóc thay thế là người thân thích của trẻ em	UBND phường Sóng Công	H55.112	Một phần	Công khai	Trẻ em	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã

227	2.001942.01	Chuyển trẻ em đang được chăm sóc thay thế tại cơ sở trợ giúp xã hội đến cá nhân, gia đình nhận chăm sóc thay thế	UBND phường Sóng Công	H55.112	Một phần	Công khai	Trẻ em	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
228	1.012568.01	Giao tài sản kết cấu hạ tầng chợ do cấp xã quản lý	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Tài sản kết cấu hạ tầng chợ do Nhà nước đầu tư, quản lý	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
229	1.012569.01	Thu hồi tài sản kết cấu hạ tầng chợ	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Tài sản kết cấu hạ tầng chợ do Nhà nước đầu tư, quản lý	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
230	2.000206.01	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình vùng hạ du đập thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân Cấp xã	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	An toàn đập, hồ chứa thủy điện	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
231	1.012427.01	Thành lập/mở rộng cụm công nghiệp	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Cụm Công nghiệp	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã, Cấp tỉnh	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
232	2.000794.03	Thủ tục công nhận câu lạc bộ thể dục thể thao cơ sở	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Thể dục thể thao	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
233	1.013793.01	Thủ tục sửa đổi, bổ sung giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
234	3.000323.01	Đăng ký giám sát việc giám hộ	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Hộ tịch	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
235	1.012085.02	Hủy bỏ Quyết định cấm tiếp xúc theo đơn đề nghị	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Gia đình	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã
236	1.005461.01	Đăng ký lại khai tử - cấp tỉnh	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Hộ tịch	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban Nhân dân xã, phường, thị trấn.
237	1.000656.02	Thủ tục đăng ký khai tử	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Hộ tịch	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Bộ / Ngành, Cấp xã	Ủy ban Nhân dân xã, phường, thị trấn.
238	1.004837.01	Thủ tục đăng ký giám hộ	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Hộ tịch	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
239	2.000635.02	Cấp bản sao Trích lục hộ tịch, bản sao Giấy khai sinh	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Hộ tịch	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã, Cấp tỉnh	Cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử
240	1.004859.01	Thủ tục thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin hộ tịch, xác định lại dân tộc	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Hộ tịch	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
241	1.000894.02	Thủ tục đăng ký kết hôn	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Hộ tịch	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban Nhân dân xã, phường, thị trấn.
242	1.001653.01	Đổi, cấp lại Giấy xác nhận khuyết tật	UBND phường Sóng Công	H55.112	Một phần	Công khai	Bảo trợ xã hội	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban Nhân dân xã, phường, thị trấn.
243	1.012591.01	THỦ TỤC ĐĂNG KÝ BỔ SUNG HOẠT ĐỘNG TÍN NGƯỠNG (CẤP XÃ)	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Tín ngưỡng, tôn giáo	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	
244	1.012590.01	THỦ TỤC ĐĂNG KÝ SINH HOẠT TÔN GIÁO TẬP TRUNG (CẤP XÃ)	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Tín ngưỡng, tôn giáo	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
245	1.012223.01	Đưa ra khỏi danh sách và thay thế, bổ sung người có uy tín	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Công tác dân tộc	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
246	1.012837.01	Phê duyệt hỗ trợ kinh phí đào tạo, tập huấn để chuyển đổi từ chăn nuôi sang các nghề khác; chi phí cho cá nhân được đào tạo về kỹ thuật phối giống nhân tạo gia súc (trâu, bò); chi phí mua bình chứa Nitơ lỏng bảo quản tinh cho người làm dịch vụ phối giống nhân tạo gia súc (trâu, bò) đối với các chính sách sử dụng vốn sự nghiệp nguồn ngân sách nhà nước	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Chăn nuôi	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã

247	2.000815.01	Chứng thực bản sao từ bản chính giấy tờ, văn bản do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam; cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của nước ngoài; cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam liên kết với cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của nước ngoài cấp hoặc chứng nhận	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Chứng thực	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cơ quan khác, Cấp xã	Ủy ban Nhân dân xã, phường, thị trấn., Cơ quan đại diện có thẩm quyền, Tổ chức hành nghề công chứng
248	1.014862.01	Cấp giấy phép nuôi trồng thủy sản trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi do Chủ tịch UBND cấp tỉnh phân cấp cho Chủ tịch UBND cấp xã	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Thủy lợi	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
249	1.014259.01	Quyết toán tiền cấp quyền khai thác khoáng sản (cấp Xã)	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Địa chất và khoáng sản	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
250	1.010092.01	Trợ cấp tiền tuất, tai nạn (đối với trường hợp tai nạn suy giảm khả năng lao động từ 5% trở lên) cho lực lượng xung kích phòng chống thiên tai cấp xã chưa tham gia bảo hiểm xã hội	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Quản lý Đê điều và Phòng, chống thiên tai	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
251	1.013128.01	Thủ tục thẩm định và phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu của các cửa hàng bán lẻ xăng dầu trên đất liền, trên sông, trên biển và các cơ sở, dự án trên địa bàn xã không thuộc đối tượng kinh doanh, vận chuyển xăng dầu có nguy cơ xảy ra sự cố tràn dầu mức độ nhỏ (dung tích chứa dưới 50 m3)	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Ứng phó sự cố tràn dầu BQP	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
252	1.014801.01	Cấp, cấp lại Giấy xác nhận nuôi trồng thủy sản lồng bè, đối tượng thủy sản nuôi chủ lực (hoạt động trên nội địa thuộc phạm vi quản lý và cơ sở nuôi trồng thủy sản lồng bè thuộc thẩm quyền giao khu vực biển của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã)	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Thủy sản	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Chủ tịch UBND cấp xã
253	2.001263.01	Đăng ký việc nuôi con nuôi trong nước	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Nuôi con nuôi	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban Nhân dân xã, phường, thị trấn.
254	1.001686.01	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc thú y	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Thú y	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã, Cấp tỉnh	Cơ quan phân cấp, ủy quyền của UBND cấp tỉnh
255	1.004839.01	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc thú y	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Thú y	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã, Cấp tỉnh	Chủ tịch ủy ban nhân dân cấp tỉnh
256	1.014779.01	Gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc thú y	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Thú y	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã, Cấp tỉnh	Chủ tịch ủy ban nhân dân cấp tỉnh
257	1.009794.01	Kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành công trình của cơ quan chuyên môn về xây dựng tại địa phương	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Quản lý chất lượng công trình xây dựng	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cơ quan khác, Cấp xã, Cấp tỉnh	Cơ quan chuyên môn được Bộ, cơ quan ngang Bộ giao
258	3.000442.01	Sửa đổi, bổ sung Quyết định giao khu vực biển cho cá nhân Việt Nam để nuôi trồng thủy sản	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Biển và hải đảo	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
259	1.009481.01	Công nhận khu vực biển (cấp tỉnh)	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Biển và hải đảo	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã, Cấp tỉnh	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
260	1.005401.01	Giao khu vực biển (cấp tỉnh)	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Biển và hải đảo	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã, Cấp tỉnh	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
261	1.010733.01	Thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường (Cấp tỉnh) (1.010733)	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Môi trường	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã, Cấp tỉnh	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
262	1.010727.01	Cấp giấy phép môi trường (cấp Tỉnh) (1.010727)	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Môi trường	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã, Cấp tỉnh	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
263	1.010729.01	Cấp điều chỉnh giấy phép môi trường (cấp Tỉnh) (1.010729)	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Môi trường	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã, Cấp tỉnh	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

264	1.014832.01	Giao rừng, cho thuê rừng khi đã được giao đất, cho thuê đất có rừng hoặc đã được công nhận quyền sử dụng đất có rừng thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Lâm nghiệp và Kiểm lâm	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Chủ tịch UBND cấp xã
265	1.013225.01	Cấp giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp III, cấp IV (Công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tin ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án) và nhà ở riêng lẻ	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Hoạt động xây dựng	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cơ quan khác, Cấp xã	Ủy ban Nhân dân cấp xã, phường, thị trấn
266	1.004478.01	Công bố mở cảng cá loại III	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Thủy sản	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
267	1.001776.01	Thực hiện, điều chỉnh, thôi hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng	UBND phường Sóng Công	H55.112	Một phần	Công khai	Bảo trợ xã hội	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
268	2.002165.01	Giải quyết yêu cầu bồi thường tại cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại (cấp xã)	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Bồi thường nhà nước	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại trong hoạt động quản lý hành chính quy định tại Điều 33 của Luật TNBTCNN năm 2017 ở cấp xã
269	1.001022.01	Thủ tục đăng ký nhận cha, mẹ, con	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Hộ tịch	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban Nhân dân xã, phường, thị trấn.
270	1.003956.01	Công nhận và giao quyền quản lý cho tổ chức cộng đồng (thuộc địa bản quản lý)	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Thủy sản	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
271	2.000424.01	Thủ tục thực hiện hỗ trợ khi hòa giải viên gặp tai nạn hoặc rủi ro ảnh hưởng đến sức khỏe, tính mạng trong khi thực hiện hoạt động hòa giải	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Hòa giải ở cơ sở	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
272	1.013792.01	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
273	2.002638.01	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký tổ hợp tác/ Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã/ Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện/ Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã do bị mất, cháy, rách, nát hoặc bị tiêu hủy	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Bộ / Ngành, Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
274	2.002123.01	Đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, thông báo địa điểm kinh doanh; Thông báo lập chi nhánh, văn phòng đại diện ở nước ngoài của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Bộ / Ngành, Cấp xã	Ủy ban Nhân dân cấp xã, phường, thị trấn
275	2.002648.01	Hiệu đính, cập nhật, bổ sung thông tin đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Bộ / Ngành, Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
276	2.002643.01	Dừng thực hiện thủ tục đăng ký tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; Dừng thực hiện thủ tục giải thể hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Bộ / Ngành, Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã

277	2.002641.01	Thông báo tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trở lại đối với tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Bộ / Ngành, Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
278	2.000282.01	Tiếp nhận đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp vào cơ sở trợ giúp xã hội	UBND phường Sóng Công	H55.112	Một phần	Công khai	Bảo trợ xã hội	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã, Cấp tỉnh	Công an cấp Xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, Cơ sở trợ giúp xã hội
279	1.002693.01	Cấp giấy phép chặt hạ, dịch chuyển cây xanh	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Hạ tầng kỹ thuật	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã, Cấp tỉnh	Cơ quan chức năng do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chỉ định
280	1.014352.01	Thủ tục tuyển chọn chuyên gia	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Lao động	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Bộ / Ngành, Cơ quan khác, Cấp xã, Cấp tỉnh	Các cơ quan, tổ chức liên quan, Các tổ chức chính trị - xã hội
281	1.004964.01	Giải quyết chế độ trợ cấp một lần đối với người được cử làm chuyên gia sang giúp Lào, Căm-pu-chi-a	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Người có công	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã, Cấp tỉnh	Sở Nội vụ, Ủy ban Nhân dân xã, phường, thị trấn., Chủ tịch ủy ban nhân dân cấp tỉnh
282	1.014312.01	Thủ tục thôi hưởng trợ cấp sinh hoạt hàng tháng, bảo hiểm y tế đối với Nghệ nhân nhân dân, Nghệ nhân ưu tú	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Di sản văn hóa	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
283	1.014155.01	Thẩm định nhiệm vụ quy hoạch, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch đô thị và nông thôn do nhà đầu tư đã được lựa chọn để thực hiện dự án đầu tư tổ chức lập	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Quy hoạch đô thị và nông thôn	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cơ quan khác, Cấp xã, Cấp tỉnh	Cơ quan chức năng do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chỉ định
284	1.014156.01	Phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch đô thị và nông thôn do nhà đầu tư đã được lựa chọn để thực hiện dự án đầu tư tổ chức lập	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Quy hoạch đô thị và nông thôn	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cơ quan khác, Cấp xã, Cấp tỉnh	Cơ quan chức năng do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chỉ định
285	1.014158.01	Phê duyệt quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch đô thị và nông thôn do nhà đầu tư đã được lựa chọn để thực hiện dự án đầu tư tổ chức lập	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Quy hoạch đô thị và nông thôn	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cơ quan khác, Cấp xã, Cấp tỉnh	Cơ quan chức năng do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chỉ định
286	1.014284.01	Giao đất, cho thuê đất, giao khu vực biển để thực hiện hoạt động lấn biển.	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Đất đai	DVC của bộ ngành thực hiện trên hệ thống địa phương	Cấp xã	Chủ tịch UBND cấp xã, Cơ quan quản lý đất đai cấp xã
287	1.013855.01	Cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, cơ sở sản xuất thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế	UBND phường Sóng Công	H55.112	Một phần	Công khai	An toàn thực phẩm	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã, Cấp tỉnh	Sở An toàn thực phẩm - TP.HCM, Ủy ban nhân dân cấp xã, Sở Y tế
288	1.012422.01	Đề nghị xét tặng Danh hiệu “Thầy thuốc Nhân dân”, “Thầy thuốc Ưu tú”	UBND phường Sóng Công	H55.112	Một phần	Công khai	Thi đua, khen thưởng	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Bộ / Ngành, Cấp xã, Cấp tỉnh	Vụ Tổ chức cán bộ - Bộ Y tế, Chủ tịch nước, Ủy ban nhân dân cấp xã, Sở Y tế
289	3.000502.01	Thẩm định, phê duyệt hoặc điều chỉnh phương án nuôi, trồng phát triển, thu hoạch cây dược liệu trong rừng đối với chủ rừng là hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Lâm nghiệp và Kiểm lâm	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
290	1.014113.01	Xét tuyển công chức	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Công chức, viên chức	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Bộ / Ngành, Cấp xã, Cấp tỉnh	Văn phòng Trung ương Đảng, Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh và thành phố trực thuộc Trung ương, Các tổ chức chính trị - xã hội
291	2.001661.01	Hỗ trợ học văn hóa, học nghề, trợ cấp khó khăn ban đầu cho nạn nhân	UBND phường Sóng Công	H55.112	Một phần	Công khai	Phòng, chống tệ nạn xã hội	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã, Cấp tỉnh	Ủy ban nhân dân cấp xã, Sở Y tế

292	1.011471.01	Phê duyệt Phương án khai thác gỗ, thực vật rừng ngoài gỗ loài thông thường thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp xã	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Lâm nghiệp và Kiểm lâm	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
293	1.001612.01	Đăng ký thành lập hộ kinh doanh	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Thành lập và hoạt động doanh nghiệp (hộ kinh doanh)	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Bộ / Ngành, Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
294	2.000575.01	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh, Cấp đổi sang Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Thành lập và hoạt động doanh nghiệp (hộ kinh doanh)	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Bộ / Ngành, Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
295	2.000720	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Thành lập và hoạt động doanh nghiệp (hộ kinh doanh)	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Bộ / Ngành, Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
296	1.001570.01	Tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo của hộ kinh doanh	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Thành lập và hoạt động doanh nghiệp (hộ kinh doanh)	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Bộ / Ngành, Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
297	1.001266.01	Chấm dứt hoạt động hộ kinh doanh	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Thành lập và hoạt động doanh nghiệp (hộ kinh doanh)	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Bộ / Ngành, Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
298	1.014035.01	Dừng thực hiện thủ tục đăng ký hộ kinh doanh	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Thành lập và hoạt động doanh nghiệp (hộ kinh doanh)	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Bộ / Ngành, Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
299	1.014034.01	Đăng ký cập nhật, bổ sung thông tin trong hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh, hiệu đính thông tin đăng ký hộ kinh doanh	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Thành lập và hoạt động doanh nghiệp (hộ kinh doanh)	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Bộ / Ngành, Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
300	1.014028.01	Hỗ trợ chi phí mai táng đối với đối tượng hưởng trợ cấp huưu trí xã hội	UBND phường Sóng Công	H55.112	Một phần	Công khai	Bảo trợ xã hội	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
301	1.012888.01	Công nhận Ban quản trị nhà chung cư	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Nhà ở và công sở	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp Huyện
302	1.004036.01	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển từ cơ quan đăng ký khác sang cơ quan đăng ký phương tiện thủy nội địa	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Hàng hải và đường thủy nội địa	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã, Cấp tỉnh	Sở Xây dựng, Ủy ban Nhân dân cấp xã, phường, thị trấn
303	1.003970.01	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện đồng thời thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Hàng hải và đường thủy nội địa	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã, Cấp tỉnh	Sở Xây dựng, Ủy ban Nhân dân cấp xã, phường, thị trấn
304	1.003930.01	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký phương tiện	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Hàng hải và đường thủy nội địa	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã, Cấp tỉnh	Sở Xây dựng, Ủy ban Nhân dân cấp xã, phường, thị trấn
305	1.004047.01	Đăng ký phương tiện lần đầu đối với phương tiện đang khai thác trên đường thủy nội địa	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Hàng hải và đường thủy nội địa	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã, Cấp tỉnh	Sở Xây dựng, Ủy ban Nhân dân cấp xã, phường, thị trấn
306	1.006391.01	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chủ phương tiện thay đổi trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú của chủ phương tiện sang đơn vị hành chính cấp tỉnh khác	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Hàng hải và đường thủy nội địa	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã, Cấp tỉnh	Sở Xây dựng, Ủy ban Nhân dân cấp xã, phường, thị trấn
307	1.004088.01	Đăng ký phương tiện lần đầu đối với phương tiện chưa khai thác trên đường thủy nội địa	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Hàng hải và đường thủy nội địa	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã, Cấp tỉnh	Sở Xây dựng, Ủy ban Nhân dân cấp xã, phường, thị trấn
308	2.001711.01	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp phương tiện thay đổi tên, tính năng kỹ thuật	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Hàng hải và đường thủy nội địa	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã, Cấp tỉnh	Sở Xây dựng, Ủy ban Nhân dân cấp xã, phường, thị trấn
309	2.001947.01	Phê duyệt kế hoạch hỗ trợ, can thiệp đối với trẻ em bị xâm hại hoặc có nguy cơ bị bạo lực, bóc lột, bỏ rơi và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt	UBND phường Sóng Công	H55.112	Một phần	Công khai	Trẻ em	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Công an cấp Tỉnh, Công an cấp Xã, Ủy ban nhân dân cấp xã, Sở Y tế
310	1.005090.01	Xét tuyển sinh vào trường phổ thông dân tộc nội trú	UBND phường Sóng Công	H55.112	Một phần	Công khai	Thi, tuyển sinh	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã, Cấp tỉnh	Sở Giáo dục và Đào tạo
311	1.004002.01	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện nhưng không thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Hàng hải và đường thủy nội địa	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã, Cấp tỉnh	Sở Xây dựng, Ủy ban Nhân dân cấp xã, phường, thị trấn

312	1.004944.01	Chăm dứt việc chăm sóc thay thế cho trẻ em	UBND phường Sóng Công	H55.112	Một phần	Công khai	Trẻ em	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã, Cấp tỉnh	Cơ sở trợ giúp xã hội, Ủy ban nhân dân cấp xã, Sở Y tế
313	1.005040.01	Xác nhận trình báo đường thủy nội địa hoặc trình báo đường thủy nội địa bổ sung	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Hàng hải và đường thủy nội địa	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cơ quan khác, Cấp xã, Cấp tỉnh	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
314	2.001255.01	Đăng ký lại việc nuôi con nuôi trong nước	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Nuôi con nuôi	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban Nhân dân xã, phường, thị trấn.
315	1.001731.01	Hỗ trợ chi phí mai táng cho đối tượng bảo trợ xã hội	UBND phường Sóng Công	H55.112	Một phần	Công khai	Bảo trợ xã hội	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
316	1.013997.01	Hỗ trợ cơ sở sản xuất bị thiệt hại do dịch bệnh động vật (cơ sở sản xuất không thuộc lực lượng vũ trang nhân dân)	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Thú y	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
317	1.013979.01	Tăng cho quyền sử dụng đất cho Nhà nước hoặc cộng đồng dân cư hoặc mở rộng đường giao thông đối với trường hợp thừa đất chưa được cấp Giấy chứng nhận	UBND phường Sóng Công	H55.112	Một phần	Công khai	Đất đai	DVC của bộ ngành thực hiện trên hệ thống địa phương	Cấp xã	Văn phòng đăng ký đất đai, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai
318	1.011606.01	Công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo; hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo định kỳ hằng năm	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Giảm nghèo	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
319	2.001955.01	Đăng ký nội quy lao động của doanh nghiệp	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Lao động, tiền lương	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã, Cấp tỉnh	Cơ quan chuyên môn về nội vụ thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc cơ quan chuyên môn về nội vụ thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã (nếu được cơ quan chuyên môn về nội vụ thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ủy quyền)
320	1.012836.01	Hỗ trợ chi phí về vật tư phối giống nhân tạo gia súc gồm tinh đông lạnh, Nitor lông, găng tay và dụng cụ dẫn tinh để phối giống cho trâu, bò cái; chi phí về liệu tinh để thực hiện phối giống cho lợn nái, công cho người làm dịch vụ phối giống nhân tạo gia súc (trâu, bò)	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Chăn nuôi	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban Nhân dân cấp xã, phường, thị trấn
321	3.000250.01	Phê duyệt hoặc điều chỉnh phương án quản lý rừng bền vững của chủ rừng là hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư hoặc hộ gia đình cá nhân liên kết thành nhóm hộ, tổ hợp tác trường hợp có tổ chức các hoạt động du lịch sinh thái	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Lâm nghiệp và Kiểm lâm	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
322	1.003434.01	Hỗ trợ dự án liên kết (cấp xã)	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
323	1.013796.01	THỦ TỤC ĐỀ NGHỊ TỜ CHỨC ĐẠI HỘI CỦA TỜ CHỨC TÔN GIÁO, TỜ CHỨC TÔN GIÁO TRỰC THUỘC, TỜ CHỨC ĐƯỢC CẤP CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG TÔN GIÁO CÓ ĐỊA BÀN HOẠT ĐỘNG Ở MỘT XÃ	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Tín ngưỡng, tôn giáo	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	
324	1.008004.01	Chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi trên đất trồng lúa	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Trồng trọt	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã

325	1.004979.01	Thông báo thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; Thông báo thay đổi nội dung đăng ký đối với hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã bị tách, nhận sáp nhập	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Bộ / Ngành, Cấp xã	Ủy ban Nhân dân cấp xã, phường, thị trấn
326	1.005010.01	Chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Thành lập và hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Bộ / Ngành, Cấp xã	Ủy ban Nhân dân cấp xã, phường, thị trấn
327	2.001827.01	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản	UBND phường Sóng Công	H55.112	Một phần	Công khai	Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã, Cấp tỉnh	Cơ quan chức năng do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chỉ định
328	1.012582.01	THỦ TỤC ĐỀ NGHỊ THAY ĐỔI ĐỊA ĐIỂM SINH HOẠT TÔN GIÁO TẬP TRUNG ĐẾN ĐỊA BÀN XÃ KHÁC (CẤP XÃ)	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Tín ngưỡng, tôn giáo	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	
329	2.001217.01	Đóng, không cho phép hoạt động tại vùng nước khác không thuộc vùng nước trên tuyến đường thủy nội địa, vùng nước cảng biển hoặc khu vực hàng hải, được đánh dấu, xác định vị trí bằng phao hoặc cờ hiệu có màu sắc dễ quan sát	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Hàng hải và đường thủy nội địa	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	
330	1.010736.01	Tham vấn trong đánh giá tác động môi trường (cấp xã) (1.010736)	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Môi trường	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
331	3.000412.01	Công nhận người lao động có thu nhập thấp	UBND phường Sóng Công	H55.112	Một phần	Công khai	Giảm nghèo	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
332	1.010775.01	Cấp Bằng "Tổ quốc ghi công" đối với người hy sinh thuộc các trường hợp quy định tại Điều 14 Pháp lệnh nhưng chưa được cấp Bằng "Tổ quốc ghi công" mà thân nhân đã được giải quyết chế độ ưu đãi từ ngày 01 tháng 01 năm 1995 đến ngày 30 tháng 9 năm 2006	UBND phường Sóng Công	H55.112	Một phần	Công khai	Người có công	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Bộ / Ngành, Cấp xã, Cấp tỉnh	Văn phòng Chính phủ, Bộ Nội vụ, Thủ tướng Chính phủ, Sở Nội vụ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
333	1.001699.01	Xác định, xác định lại mức độ khuyết tật và cấp Giấy xác nhận khuyết tật	UBND phường Sóng Công	H55.112	Một phần	Công khai	Bảo trợ xã hội	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban Nhân dân xã, phường, thị trấn.
334	2.002620.01	Thông báo về việc thực hiện hoạt động bán hàng không tại địa điểm giao dịch thường xuyên	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban Nhân dân cấp xã, phường, thị trấn
335	1.003622.01	Thủ tục thông báo tổ chức lễ hội cấp xã	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Văn hóa	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	Ủy ban nhân dân cấp xã
336	2.002080.01	Thủ tục thanh toán thù lao cho hòa giải viên	UBND phường Sóng Công	H55.112	Toàn trình	Công khai	Hòa giải ở cơ sở	DVC thực hiện trên hệ thống bộ ngành	Cấp xã	